

THÂN-CHUNG

Chủ-nhiệm:
DIỆP-VĂN-KY

Tòa báo:
Góc đường Filippini và Espagn.
GIẤY TỜ SỐ: 324

Chủ-bút:
NGUYỄN-VĂN-BA

Còn phải đem ông Nguyễn-an-Ninh ra tòa đại hình nữa

Tòa đại xử kin.
Ông Nguyễn-an-Ninh cũng đã bị 3 năm tù, 1000 quan tiền và 5 năm mất quyền công dân. Nhưng vụ hội kín Nguyễn-an-Ninh vẫn chưa xong.

Ái ngờ cái chuyện cái Nêu bồi giầy thuê thân ở ga Benluc mà về lỡ giầy đưa ra đến như vậy.

Tòa kiểm duyệt bỏ một đoạn

Song đã nói rằng có một phần của ông Nguyễn-an-Ninh ra tòa đại hình, thì tưởng chừng nên chiếu theo một Langsa mà nói cho công chúng biết rõ nguyên do vụ ấy.

Tòa kiểm duyệt bỏ một đoạn

Tại sao mà lại đến tòa đại-bình có hai lẽ:

Lẽ thứ nhất là cái tội làm những điều có thể rồi sự trị an trong nước. Điều đó là một điều luật hay riêng cho chúng ta và thuộc của tòa trưng trị. Và cái quyền hạn của tòa trưng trị chỉ được kéo dài 5 năm từ là nhiều hơn hết. So g sau khi xảy ra vụ Benluc, thì tòa đã buộc ông Nguyễn-an-Ninh đến hai tội: tội trên đây và tội lập hội kín để g thuyên phạt chúng ta. Cái tội sau này phải thuộc về quyền hạn của tòa đại-bình xử. Vì có thể xử án nặng hơn 5 năm tù. Và cứ theo cái ý nghĩa bình luật, thì bao giờ một người phạm đến hai tội, thì nên xử cả hai tội. Phải làm tiên cái tội nặng, hay hơn là phải xử cả hai tội nặng trước đã.

Ấy vậy cho nên hôm đó 5/5/29, tòa trưng trị lại chẳng đành lại mà nhường cho tòa đại hình xử trước đã?

Nếu quả vậy, thì cái chuyện xử hôm thứ 4 rồi là một chuyện không thuộc về quyền hạn của tòa trưng trị. Song vì ông Nguyễn-an-Ninh không chịu có thấy kiện, nên không ai bắt lại cái vấn đề không phải quyền hạn (l'Incompétence) nên tòa xử về xử mà buộc tội ông Nguyễn-an-Ninh. Lại thiệt! Vậy chứ mấy ông trưng trị xử mấy người bị cáo kia ở đâu?

Lẽ thứ nhì là điều 374 Langsa có nói như vậy: "Tribunal de instruction criminelle". Điều ấy trước khi Tòa trưng trị, mà người bị cáo là "hoạt vi có tờ giấy gi, hoặc", lời người chứng khai mà phạm thêm một cái tội mới, khác nửa đó nếu như cái tội

Số vận tài các chương truyền của các nước

Theo như số tổng kê các nước hoàn cầu về các đời, thường truyền của từng nước là cuộc cạnh tranh của các nước về đường kinh tế trên các mặt bề cũng khác biệt lắm.

Số tổng kê sau này là theo số vận tài của từng nước, những số trong vòng đời là chỉ số phát tăng hay khuyếch giảm của các nước từ tháng Jun 1914 đến cuối tháng Jun 1928.

Theo số này thì nước Anh biến bầy g' tất cả các hạn đời thường truyền vận tài đã được 22.604.001 tấn, từ năm 1914 đến bây giờ thêm được 1.980.000 tấn.

Nước Mỹ: 15.608.000 tấn (thêm được 9.321.000)

Nước Nhật: 4.104.000 tấn (thêm được 2432.000)

Nước Đức: 3.738.000 tấn (thêm được 1.307.000)

một phạm đó là nặng hơn cái tội của tòa đương xử hay là người bị cầm ấy còn có nhiều người đồng loã phải bắt, thì tòa phải trưng trị theo một luật mà xử. Trong hai khoản ấy, quan chương lý đều phải đình án tòa xử lại mà chờ đến ngày nào xử cái tội "mới" rồi sẽ hay.

Thế thời, Nguyễn-an-Ninh có phải ra tòa đại hình hay là ra tòa đại hình?

Quan tòa đã biết rồi hay là mới biết hôm 8 mai rồi đây?

Dầu cho lẽ gì, theo trong bình luật, thì cái vấn đề quyền hạn của tòa (Compétence du Tribunal) đều thuộc về "le code" nghĩa là tiền cáo, bị cáo, bên nào cũng có thể xử vấn đề ấy, bằng không, thì quan tòa hệ biết thì cũng phải nói đến.

Và theo chuyện này, nghĩa là theo bình luật, thì tuy ở tòa sơ thẩm hay là trưng trị mà không có ai động đến vấn đề quyền hạn của tòa, chẳng hạn lên tòa trên cùng của cải về vấn đề quyền hạn ấy được.

Thế mà rồi đây có ai chống án không?

Chưa biết mấy ông liên can về chuyện hội kín có ai làm không. Chớ ông Nguyễn-an-Ninh, thì tội sự c' bởi cái siêu việt phi thường nó làm cho ông Nguyễn-an-Ninh coi như một người thêm nghĩ chuyện nhỏ nhen như thế.

Tôi nói vậy là bởi từ lúc đầu mới xảy ra chuyện Benluc, anh em chúng tôi cũng đã muốn cá, đến trạng sư là ông Gallet cùng ông Cancellieri cũng đã làm vào làm trong khám mà khu: ông Nguyễn-an-Ninh để cho cái họ, ông Ninh cảm ơn và như là không chịu.

Không chịu cũng có nhiều lẽ phải.

Cứ theo luật, cái tội lập hội kín (có không chưa biết) để khuyếch phát: quyền thống trị của chính phủ là thuộc về quyền hạn của tòa đại hình, mà tòa trưng trị cũng chỉ đem ra xử.

Xử rồi rồi lại sắp đem ông Nguyễn-an-Ninh ra tòa đại hình. Như tòa đại hình và mấy ông (hôm đó) có chiếu thư: là công mà nói rằng ông Nguyễn-an-Ninh vô tội, thì 3 năm tù của tòa trưng trị cũng vẫn còn ở đó.

Tòa kiểm duyệt bỏ một đoạn

Xin ai đọc bài này, thì cũng lượng cho.

Tòa kiểm duyệt bỏ trọn bái của ông Việt-dông-láng.

Nước Ý: 3.319.000 tấn (thêm được 1.010.000)

Nước Pháp: 3.250.000 tấn (thêm được 1.334.000)

Nước Nor-ège: 2.964.000 tấn (thêm được 997.000)

Nước Hollande: 2.809.000 tấn (thêm được 1.337.000)

Nước Suède: 1.412.000 tấn (thêm được 397.000)

Nước Grèce: 1.188.000 tấn (thêm được 367.000)

Nước Espagne: 1.138.000 tấn (thêm được 254.000)

Nước Danemark: 1.042.000 tấn (thêm được 272.000)

Theo số tổng kê kỹ thì chỉ có nước Đức là giảm số vận tài kỹ là vì sau hội đại chiến, các nước đồng-minh bắt nước Đức phải nhường lại các nước, hoặc được họ cho làm là vô số chiến thuyền trong các liệt-công.

Câu chuyện hàng ngày

Đang Lập-hiến đời tên là đảng Độc-lập?

Cái tin này chưa lấy chi làm chắc chắn, nhưng mà mười phần cũng có lẽ đến năm sáu.

Mới rồi, trong Trung-Lập-Báo, ông Nguyễn-phú-Khai có viết bài nói về đảng Lập-hiến, nói đoạn chốt có câu rằng:

Kìa, ta hãy xem như ông Nguyễn-phân-Long đã tách, ông Dương-vân-Giáo đã lui, ông Nguyễn-dinh-Trị đã thôi đó thì đủ hiểu: mấy người này vẫn là người hết sức nhiệt-thành ở trong đảng xưa nay đó. Vậy rồi lần lần mấy người khác còn sẽ thế nào, thế rồi có khi trong đảng chỉ còn lại vài ba người chỉ đó mà thôi.

Vì không muốn tho' cái "ta" là cái đảng giữ ra làm chi, nên ông Nguyễn-phú-Khai kể sự "ra hùn" của ba người kia mà không kể đến mình. Chớ theo sự biết của nhiều người thì ông Nguyễn ngày xưa với cùng là một tay chung-lực đầu-cột trong đảng Lập-hiến vậy.

Ái lại chẳng như cái hồi có ở La Tribune Indigène còn ăn chơi, đồng tiền chiếc đĩa của họ Nguyễn và họ Bùi chưa hề gãy, thì bản cái tay đã từng xa ra nhận lấy cái của quí-báu mà cụ Albert Sarraut ban cho, lúc làm chủ "Đảng Lập-hiến" này.

Chính ông Nguyễn-phú-Khai cũng không hề chối sự ấy. Trong bài nói trên kia, ông lại có nói rằng: "Tôi xin khai thật rằng chỉ có một mình ông Bùi-quang-Chiêu và tôi đây là khi mới ban sơ đã lập nên đảng này kia mà."

Vậy thì lẽ ra ông Nguyễn-phú-Khai là người thủ như bước chèo ra khỏi cửa Lập-hiến, rồi mới đến ba ông Nguyễn-phân-Long, Dương-vân-Giáo, Nguyễn-dinh-Trị.

Vậy thì đoạn văn của ông trên kia mình nên sửa lại một chút mới đúng sự thật hơn.

Kìa, ta hãy xem như ông Nguyễn-phú-Khai đã xử. Ông Nguyễn-phân-Long đã tách, ông Dương-vân-Giáo đã lui, ông Nguyễn-dinh-Trị đã thôi thì đủ biết. Đây rồi, mấy người khác còn sẽ thế nào, thế rồi có khi trong đảng chỉ còn một mình người xương lập vì đảng đầu là đức lệnh Bùi-quang-Chiêu mà thôi.

Hào ai! Hào thiên địa chi rộng rãi! Ai lực linh Đế-quang-Chiêu sẽ đứng một mình!

Bởi vậy cho nên mới có tên đảng đang Lập-hiến này mai sẽ đổi tên là đảng Độc-lập.

Tân - Việt.

Tin nước Tàu

Quảng đông Quảng tây đánh lộn

Tin Hương cảng
Ngày 6 Mai, Trữn 16 Đường đã xuất quân, đánh Quảng Tây và tuyên bố lợi trong của Lý-tôn-Nhơn, Bạch trung Hy, Huỳnh Thiệu Hùng.

Huỳnh Thiệu Hùng tự mình đem đại quân từ Ngô-châu xuống phía đông. Về mặt phía đông, ông đã có đánh nhau với quân Quảng đông. Trường quang Nội nhận chức liên danh chỉ huy chia quân làm ba đường đi đánh phía quảng Tây.

Lý-tôn-Nhơn đánh điện khắp các nơi tuyên bố nhận chức tổng tư lệnh đạo quân họ Đặng, thảo nghị, liên phong quân Quảng Tây đã tới Đức-khánh, Quân Hà-khánh ở Vinh (châu đôn đánh quân Quảng Tây, Huỳnh Thiệu Hùng nói rằng quyết tử chiến với quân ĐĐ-Nam.

Tin Quảng-Châu
Quân Quảng-tây, một bộ lớn của Lê-bôn-Viên đã tới Triệu-Khánh, quân Quảng đông theo về Hà-khánh, Trữn 16, đường gặp tình việc điều-hoà.

Người Chăm ở Bình-thuận

Năm ngoái, tôi có viết trong Đông-pháp Thời-báo nói về người Chăm ở Tây-ninh. Mới rồi phỏng đi Bình-thuận, tôi có thăm một xóm Chăm ở tỉnh ấy. Tôi viết lại đây.

Sự đời nhiều khi sai tôi đi thăm xóm Chăm ở Bình-thuận cũng đi với 1 thầy giáo như khi ở Tây-ninh. Hai ông thầy giáo ấy lịch như làm cái biể-lượng phải chờ tôi nhờ rằng sự đi chơi này tức là sự học.

Xóm Chăm chúng tôi đi thăm đây ở huyện Tuy-phong, thuộc tỉnh Bình-thuận, từ ga xe lửa Sông-lợ-sông đi quãng phía đông đến huyện 8 cây số. Huyện Tuy-phong có ba tổng, mà một tổng toàn là dân Chăm, kêu là tổng Lạc-rí, tức là nơi chúng tôi đi đến viếng đây.

Ở đây, sự hiện nay tỉnh Bình-thuận vẫn còn nhiều nơi có người Chăm ở, như là huyện Phan-lý-Châm rất nhiều dân họ, họ lại còn ở xen lộn vào các làng Annam nữa. Chớ chúng tôi đến đây, bằng qua chỉ một tổng mà tiếng là một tổng chớ thất cũng chỉ có hai xóm mà thôi.

Một xóm kêu là Càng-ran; ở phía tây huyện, cách chừng hơn một cây số; một xóm kêu là Châu-hoai, cũng ở phía tây huyện, cách chừng 5 cây số. Chúng tôi đi thăm một xóm trong hai xóm: tuy không dám cho rằng mình quan-sát đầy đủ, nhưng những điều nghe thấy sẽ viết ra đây, hãy là để đại khái của một dân tộc mà ta nên biết, để đọc qua tưởng cũng chẳng đến nỗi mất công tôi.

Cái xóm này tên xóm và thì xóm này, xóm này cũng một giống, ở cách nhau cũng một khoảng, nhưng tôn giáo hai đảng khác nhau. Xóm Châu-hoai theo đạo Chăm, kiêng ăn thịt bò, người ta chết thì thối; xóm Càng-ran theo đạo Phn, kiêng ăn thịt heo, chết thì chôn; hai tôn giáo khác nhau đại lược là như vậy.

Đàn Chăm thì người chết, không phải là để chôn, mà để chôn ở dưới đất. Họ để cái "hàng" nằm trong nhà đó rồi lo làm đám, mà trong làm rượu đãi-dâng-làng xóm, cứ việc ăn uống một chút, chớ đừng nào cái thịt thối nát đó dòi ra họ mới đem thối, nghĩa là bỏ một tháng hoặc một tháng rưỡi không chôn. Thờ ra tro rồi, mấy người ruợi-rẻ, kể chết lấy mỗi người một nắm đem về đầu đất; còn một ít thì gói lại đem chôn một ít ruộng, hoặc gói vào cây cao bóng mát, vài rằng: Hồn có khôn thì bắt bỏ khuy-nhiều thiêu hạ để họ cũng chôn mà ăn, chớ rầy v' sau người nhà không dùng-quấy nữa. Người mình ở những nơi đó mới bị đi, ngoài thì hay sợ gặp phải ma, là vì có đó.

Còn bên Phn chôn kẻ chết cách rất lạ, họ ra ai này nghe phải đứng đứng dưới đất kỹ kể chi, là ai, khi chôn thì một vài người khỏe mạnh nắm lấy đầu tóc cái xác mà kéo xuống đất. Cái huyết đỏ sẫm, có vậy mùng xung quanh. Nam có ông thầy Chăm, là thầy 16 là của họ ở trong làng làm phép làm gì đó không biết, xong rồi thì bỏ xác xuống đất lại. Trong khi ấy người nhà không có phép đi đánh phá quấy. Ấy.

Lý-tôn-Nhơn đánh điện khắp các nơi tuyên bố nhận chức tổng tư lệnh đạo quân họ Đặng, thảo nghị, liên phong quân Quảng Tây đã tới Đức-khánh, Quân Hà-khánh ở Vinh (châu đôn đánh quân Quảng Tây, Huỳnh Thiệu Hùng nói rằng quyết tử chiến với quân ĐĐ-Nam.

Theo tin giáo của hai xóm có nhau mà thôi, song có việc gì thì họ cũng vào lại với nhau, không phải có thế ghét gì và sự sanh học của 2 bên thì y như nhau cả.

Xá hội của họ lấy đàn bà làm chủ, đàn bà đi cưới đàn ông về ở chung ở với nhau, họ đi qua đó, Con cái thì theo họ mẹ. Tuy vậy, việc làng việc

Bữa nay là ngày bỏ thăm cử nghị- viên thành-phố Xin cử-tri bầy bỏ thăm cho 8 người trong số «Hiệp-nhứt», vì rằng số ấy đã công-nhận chương- trình đã nói trong bản báo hôm rày, chớ chẳng phải là đình đấp gì với đảng Lập-hiến đàu.

Vu Nguyễn-an-Ninh tại pháp-đình

(8 Mai 1929)

(Tiếp theo)

Tôn cảm ơn ông Hennequin, rồi đòi một người Hương-bào ở làng nào đó vào. Chứng như ở làng nào trên Chi-chi là chủ Nghĩa Gao ở Ông Hương hào này nói không biết có hồi tin trong làng chỉ sau khi việc "bắt bớ" rồi lên án, thời mới nghe phong phanh vậy thôi. Tôi trong làng có hồi tin không. Ông ta cũng nói không biết được. Ông Hương hào này ra, kể đến ông Hương hào ông Đức-lạc (quán Đức-hòa) ở đây. Tôi hỏi: ông có biết gì về việc Hội kín này thời nào ra, ông Hương hào khai rằng: "Tôi làm Hương hào đi tuần thường thấy có người tụ tập như đông mà không biết việc gì, nhưng nghe chừng là họ nhóm hội kín. Tôi bèn cho thám on trại tôi vào hội đó. Nó vào rồi ra nói rõ với tôi công việc hình tàng trong hội kín đó, mà tôi mới biết về hôm nay bèn lại quan trên. Tôi có hỏi tên cậu con trai của ông Hương hào ông Đức-lạc. Ông nói: tôi không cho ai lấy viết về sự gì cả. Tôi lại hỏi: họ tụ tập như vậy ban đêm hay là ban ngày? Ông Hương hào trả lời là ban đêm. Nghe xong quan Biện-ly "Lefevre" tức khèn người chỉ em dân và ai bưng trong thành (cour et boy-lisme) của ông Hương hào. Tôi quan biện lý Ngô Tri-tướng là. Quan chánh tòa đại quan biện lý cho ông Hương hào, thấy thông ngôn dịch ra tiếng nước Việt-nam cho ông Hương hào nghe vì ông Hương hào là người Việt-Nam, không có học tiếng nước ngoài. Phiên tòa hôm nay chỉ có ông Hương hào nói là người trong bụng trong suốt không có dấu gì âm mưu. Lính lời khen của tòa xong, ông đại một tiếng rồi xá quan tòa, xá quan biện lý mà lui ra pháp đình. Tôi lại mời người khác nữa.

Một ông Annam mặc đồ tây, bước vào với quan tòa, vài quan biện lý, còn thấy thông ngôn và ông lý-sự thời ông lý-sự viết. Tôi hỏi: ông nói tiếng Langsa chớ? Ông nói tiếng Annam. Tôi bèn khai những điều gì ông ta biết về chuyện hội kín. Ông ta khai rằng: làm việc tại quan chủ quản Đức-Hòa, ông có nhận được nhiều lời báo cáo của làng, và nhiều lời khai khác, nên ông ta b' chắc rằng Nguyễn-an-Ninh có liên hệ pháp đình. Tôi hỏi: ông nói tiếng gì? Ông ta đáp: hai ba lần. Ông Nguyễn-an-Ninh ở ban phiên nhân đứng dậy đi ra trước mặt tòa, vì tòa cho phép, bởi ông thấy kỳ lạ: "Tôi đến thuyết khí nào, ở đâu, ai nghe? (oh, quand et avec quels éléments?) Ông thấy kỳ lạ. Ông trả lời: hồi năm 1926 Ông Ninh nói năm 1926 tôi có đến thuyết ở Saigon, tôi bị bắt, khi ra tù còn có mấy ngày là hết năm 1926, thời tôi có thể gì nào mà đi đến thuyết đến hai ba lần ở Đức-hòa trong năm 1926. Nhưng thì quan tòa cũng hỏi quan Biện lý có nên ban then

thi chắc lý hội năm nay có p' an long trong nhiệt-nay hơn cả mọi năm.

Non xanh nước biể thiên nhiên. Kỳ nói đất, kỳ nói miền quê cha. Đất ai buôn bán đầu xa. Màng mưới, mưới một tháng ba thì hết!

Người Non-Nước
T. N. D.B.

thi chắc lý hội năm nay có p' an long trong nhiệt-nay hơn cả mọi năm.

Non xanh nước biể thiên nhiên. Kỳ nói đất, kỳ nói miền quê cha. Đất ai buôn bán đầu xa. Màng mưới, mưới một tháng ba thì hết!

Người Non-Nước
T. N. D.B.

thi chắc lý hội năm nay có p' an long trong nhiệt-nay hơn cả mọi năm.

Non xanh nước biể thiên nhiên. Kỳ nói đất, kỳ nói miền quê cha. Đất ai buôn bán đầu xa. Màng mưới, mưới một tháng ba thì hết!

Người Non-Nước
T. N. D.B.

thi chắc lý hội năm nay có p' an long trong nhiệt-nay hơn cả mọi năm.

Non xanh nước biể thiên nhiên. Kỳ nói đất, kỳ nói miền quê cha. Đất ai buôn bán đầu xa. Màng mưới, mưới một tháng ba thì hết!

Người Non-Nước
T. N. D.B.

thi chắc lý hội năm nay có p' an long trong nhiệt-nay hơn cả mọi năm.

Non xanh nước biể thiên nhiên. Kỳ nói đất, kỳ nói miền quê cha. Đất ai buôn bán đầu xa. Màng mưới, mưới một tháng ba thì hết!

Vu Nguyễn-an-Ninh tại pháp-đình

(8 Mai 1929)

(Tiếp theo)

Tôn cảm ơn ông Hennequin, rồi đòi một người Hương-bào ở làng nào đó vào. Chứng như ở làng nào trên Chi-chi là chủ Nghĩa Gao ở Ông Hương hào này nói không biết có hồi tin trong làng chỉ sau khi việc "bắt bớ" rồi lên án, thời mới nghe phong phanh vậy thôi. Tôi trong làng có hồi tin không. Ông ta cũng nói không biết được. Ông Hương hào này ra, kể đến ông Hương hào ông Đức-lạc (quán Đức-hòa) ở đây. Tôi hỏi: ông có biết gì về việc Hội kín này thời nào ra, ông Hương hào khai rằng: "Tôi làm Hương hào đi tuần thường thấy có người tụ tập như đông mà không biết việc gì, nhưng nghe chừng là họ nhóm hội kín. Tôi bèn cho thám on trại tôi vào hội đó. Nó vào rồi ra nói rõ với tôi công việc hình tàng trong hội kín đó, mà tôi mới biết về hôm nay bèn lại quan trên. Tôi có hỏi tên cậu con trai của ông Hương hào ông Đức-lạc. Ông nói: tôi không cho ai lấy viết về sự gì cả. Tôi lại hỏi: họ tụ tập như vậy ban đêm hay là ban ngày? Ông Hương hào trả lời là ban đêm. Nghe xong quan Biện-ly "Lefevre" tức khèn người chỉ em dân và ai bưng trong thành (cour et boy-lisme) của ông Hương hào. Tôi quan biện lý Ngô Tri-tướng là. Quan chánh tòa đại quan biện lý cho ông Hương hào, thấy thông ngôn dịch ra tiếng nước Việt-nam cho ông Hương hào nghe vì ông Hương hào là người Việt-Nam, không có học tiếng nước ngoài. Phiên tòa hôm nay chỉ có ông Hương hào nói là người trong bụng trong suốt không có dấu gì âm mưu. Lính lời khen của tòa xong, ông đại một tiếng rồi xá quan tòa, xá quan biện lý mà lui ra pháp đình. Tôi lại mời người khác nữa.

Một ông Annam mặc đồ tây, bước vào với quan tòa, vài quan biện lý, còn thấy thông ngôn và ông lý-sự thời ông lý-sự viết. Tôi hỏi: ông nói tiếng Langsa chớ? Ông nói tiếng Annam. Tôi bèn khai những điều gì ông ta biết về chuyện hội kín. Ông ta khai rằng: làm việc tại quan chủ quản Đức-Hòa, ông có nhận được nhiều lời báo cáo của làng, và nhiều lời khai khác, nên ông ta b' chắc rằng Nguyễn-an-Ninh có liên hệ pháp đình. Tôi hỏi: ông nói tiếng gì? Ông ta đáp: hai ba lần. Ông Nguyễn-an-Ninh ở ban phiên nhân đứng dậy đi ra trước mặt tòa, vì tòa cho phép, bởi ông thấy kỳ lạ: "Tôi đến thuyết khí nào, ở đâu, ai nghe? (oh, quand et avec quels éléments?) Ông thấy kỳ lạ. Ông trả lời: hồi năm 1926 Ông Ninh nói năm 1926 tôi có đến thuyết ở Saigon, tôi bị bắt, khi ra tù còn có mấy ngày là hết năm 1926, thời tôi có thể gì nào mà đi đến thuyết đến hai ba lần ở Đức-hòa trong năm 1926. Nhưng thì quan tòa cũng hỏi quan Biện lý có nên ban then

thi chắc lý hội năm nay có p' an long trong nhiệt-nay hơn cả mọi năm.

Non xanh nước biể thiên nhiên. Kỳ nói đất, kỳ nói miền quê cha. Đất ai buôn bán đầu xa. Màng mưới, mưới một tháng ba thì hết!

Người Non-Nước
T. N. D.B.

thi chắc lý hội năm nay có p' an long trong nhiệt-nay hơn cả mọi năm.

Non xanh nước biể thiên nhiên. Kỳ nói đất, kỳ nói miền quê cha. Đất ai buôn bán đầu xa. Màng mưới, mưới một tháng ba thì hết!

Người Non-Nước
T. N. D.B.

thi chắc lý hội năm nay có p' an long trong nhiệt-nay hơn cả mọi năm.

Non xanh nước biể thiên nhiên. Kỳ nói đất, kỳ nói miền quê cha. Đất ai buôn bán đầu xa. Màng mưới, mưới một tháng ba thì hết!

Người Non-Nước
T. N. D.B.

thi chắc lý hội năm nay có p' an long trong nhiệt-nay hơn cả mọi năm.

Non xanh nước biể thiên nhiên. Kỳ nói đất, kỳ nói miền quê cha. Đất ai buôn bán đầu xa. Màng mưới, mưới một tháng ba thì hết!

Người Non-Nước
T. N. D.B.

thi chắc lý hội năm nay có p' an long trong nhiệt-nay hơn cả mọi năm.

Non xanh nước biể thiên nhiên. Kỳ nói đất, kỳ nói miền quê cha. Đất ai buôn bán đầu xa. Màng mưới, mưới một tháng ba thì hết!

Hooi-Hye thắng Chim một lần nữa

Al đã coi trận này mới biết là Chim thiếu vợt

Ky Chim thua H. Hye một lần tại Singapore, có nhiều người nói rằng Chim thua là tại không quen sân cỏ. Nghe qua cũng cho là phải, vì bề không quen sân là k ô đánh. Nhưng bây giờ chơi sân xi-măng Chim lại thua luôn hai lần, thì không còn ai là không cho Chim thua H. Hye là không phải.

Chim đã biết cái coupe không thể đánh mà ăn động H. Hye, nên hôm nay chỉ drive phần nhiều. Cũng có coupe nhưng chỉ coupe bên phải trái thôi.

Trong « set » đầu Chim đánh rất là hay, không thua H. Hye, mà có lẽ lại muốn lần H. Hye 1: nhiều. Đàng ra Chim phải ăn « set » này, nhưng khi Chim ăn 5-6 và 40-30, Chim muốn bỏ một trái nhưng rút ra ngoài. Có lẽ vì trái banh dơ mà Chim rùng rợn mà thua luôn 6-8.

Qua « set » nhì thì Chim đánh không được cái gì hết: một trái lăn leo lên lưới thì bị H. Hye thọc nách « cho », phải thua 1-6. 8 « set » thua « set » này là vì Chim quá mệt. Khi đánh rồi mặt tím tái xanh, nằm xin xuống, coi đó thì đủ rõ ngay rằng Chim thiếu vợt đầy thì đủ biết Chim « lêu hơn H. Hye » « set » đầu, còn « set » sau thì như thường không thấy Chim ở dưới sân.

H. Hye hay thật, nhưng chỉ « drive » « pha » hay như ở Namky xưa nay chưa từng thấy có ai đánh « drive » mạnh và đều như anh ta. Cái « smash » của anh ta cũng là tài, đánh cái nào thì ăn cái ấy. Chim ít khi đỡ được. Từ « drive » và cái « smash » thì « reverse » cũng làm được lắm, « volée » cũng không lấy gì làm hay. « Cercles » của anh ta lại hay thua « Service » của ông Lee-Kong xa lắm.

Còn Chim tuy không có cái gì hết « set » này, nhưng cái « coupé » nào cũng là hay, như nhau. Nhưng không hiểu vì sao mà Chim lại hay thua qua bên mặt của Hooi-Hye để cho anh ta vợt như sét đánh.

Hôm Gi-o đánh với H. Hye rồi đã có người nói « Ai biết Gi-o thua Chim? » « Mò hôm nay họ lại nói rằng: « Chim đứng đi Tây nữa » Nghe người mình cũng lạ thật. Mò hôm nào thì đưa bóng Chim lên bay tận mây mà bây giờ lại hạ Chim xuống như thế! Thua thì thua, mà đi thì cứ đi. Cho việc gì lại không đi. Lấy một việc này mà suy thì đủ biết cái tâm lý của người mình là thường hay nhẹ dạ. Cho nên làm kẻ người ta đã cho cái hàng bài của người mình ở ông qua là cái « hàng bài » ngọn lửa rom a. Cháy cũng mau mà tàn cũng chóng, ngắn thay!

Tôi đã nói Chim thua Gi-o, hay Gi-o thua Chim, cũng không có gì lạ, cũng không ai lợi vào đó, cũng là Annam mình cả.

Nhưng công chúng đã có lòng đĩnh như thế thì ông Lê Văn Giảng và ông Triệu Văn Yên nên tổ chức 1 cuộc để cho Chim gặp Gi-o. Rồi ra mới rõ trắng đen.

Trước nữa là đã cho công chúng được coi (tôi của 2 người, sau nữa để lấy tiền giúp cho Chim

đi Tây. Tôi thiết tưởng phần đông anh em, ai cũng hoan-nginh cái ý kiến này, ai ai cũng trông cho Gi-o được gặp Chim, bởi vì hai người xưa nay chưa hề gặp nhau lần nào hết. Vậy xin ông Lê Văn Giảng và ông Triệu Văn Yên cũng nên làm thế nào cho khỏi phụ lòng trông đợi của anh em chúng tôi.

1er Set
Chim service : 15-0; 30-0; 40-0.
Chim : 1-0
H. Hye service : 0-15; 15-30; 30-15; 40-30. H. H. 1-1
Ch. : 15-0; 15 30-15; 30-30; 30-10 Ch. 1-2
H. H. : 0-15; 15 15; 15-30; 15-40; 30-10. H. H. 2-2
Ch. : 0-15; 0-30; 15-30; 15-40; 30-10; 40-10; 40-30; 40-40; 30-40. Ch. 2-3
H. H. : 15-0; 15-15; 30 15; 30-30; 40 30; 40 40; 40-30. H. H. 4-2
Ch. : 15-0; 30 0; 30-15; 30-30; 40-40. Ch. 2-5
H. H. : 0-15; 0 30; 0 40. H. H. 3-5
Ch. : 15 0; 30 0; 0 40. Ch. 4-5
H. H. : 0-15; 15-15; 15-30; 15-40; 30-40; 40-30; 40-40. H. H. 5-5
Ch. : 0-15; 15-15; 30 15; 30-30; 30-40; 40-40; 30-40; 40-40; 40-40; 30-40; 40-40; 40-30. Ch. 6-5
H. H. : 0-15; 15 15; 30-15; 30-30; 30-40; 40-40; 30-40; 40-40. H. H. 6-6
Ch. : 0-15; 0-30; 0-40. Ch. 6-7
H. H. : 15-0; 30-0; 40-0. H. H. 8-6

2e Set
Ch. : 0-15; 15-15; 15-30; 15-40; 30-40. Ch. 0-1
H. H. : 15-0; 30-0; 30-15; 40 15. H. H. 2-0
Ch. : 15-0; 30-0; 30-15; 40 15; 40-30; 40-40; 1-30. Ch. 1-2
H. H. : 15-0; 30-0; 40-0. H. H. 3-1
Ch. : 0-15; 0-30; 15-30; 15-30; 15-40. Ch. 1-6
H. H. : 15-0; 30-0; 40-0. H. H. 5-1
Ch. : 0-15; 0-30; 0-40. Ch. 1-1

40-40 = égalité (Tinh cách
40-30 = avantage dedans... này cho
30-40 = avantage dehors... liên.)

Tê nư - quan

Ở đình Cảnh-Tiên, phố Đại-phong, Tỉnh Ninh-bình, bắt đầu từ mùng một tháng ba, trang hoàng rất lịch - sự. Người đi đường, trông thấy thế-môn kết là gái hoa ai cũng phải đứng lại nhìn. Ngoài sân có đèn bàn cờ bởi đánh cá ngày và bàn cờ đèn đánh đèn. Người xem khá vui. Ai chưa biết đó là vào đám. Từ mùng một đến mùng năm tháng ba này, hồi 6, 7 giờ tối, có lễ Mầu tức là Lễ - hạnh Công - Chúa. Các quan - viên lễ đầy toàn là các lễ bằng phố từ 10 đến 22 tuổi chưa chồng cả. Các cô mình mặc áo thụng lam, chầu đi bìa, đầu đội mũ, coi rất ngộ nghĩnh. Nghe lễ cũng theo như thường, các vai hành lễ rất cứng dũ, chủ tế, bồi tế, xướng tế và chấp sự. Xem ra các cô tập đã theo « kềm gi quan viên » « thi » ở nhà quê ta, chỉ tiếc một nỗi : tiếng oanh của các cô nghe thì thế xướng tế và đọc văn nghe hơi lạ tai một chút, vì to quá không được rõ ràng, sai cả chữ, khách xem cũng có ý khen, nhưng sao không cười, vì trông thấy bộ mặt phần trên dưới những ngọn đèn embug sông thì coi các viên quan « thi » « thi » như trò chèo vậy.

T. N. D. B

Xử kín (Huis clos) Chừng nào mới xử kín ? Vụ ông Nguyễn-an-Ninh có đáng xử kín chăng ?

Theo lệ thường, điều cần nhứt về là luật trong lúc xử là cần phải xử trước công chúng. Xử trước công chúng, cho mọi người thấy đều nghe, có nhiều cái lợi. Vì đem ra tra hạch, buộc tội và cãi cho ai nấy đều nghe thấy, làm cho dân sự có tin ở nơi công lý, hơn là một cái án mà lên trong một cái phòng kín, không ai được vào, không ai được thấy, không ai được nghe. Xử trước công chúng từ nhiên là chỉ rằng không có tư vị, không có áp chế người bị cáo, không sợ sự « minh bạch ». Xử trước công chúng là làm cho cái ác, cái tội nghĩ đến của quan Tòa thêm có giá trị. Như vậy có lợi cho quan Tòa và cũng có lợi cho những người có kiện thưa. Lợi cho Tòa là vì làm cho « thể tin cậy » tại cái công chánh của quan tòa. Có thể tin rằng quan Tòa lấy theo công lý, lấy theo lệ luật mà xử. Có tin mới có kính. Tin quan Tòa, tức nhiên là kính q an tòa. Lợi cho người kiện thưa là có thể đó làm cho quan Tòa khó từ vị. Một mình quan tòa với vài ba người ở « thụ » trong vụ kiện, quan tòa muốn làm chỉ lại không được. Cho giữ công chúng, quan tòa muốn áp chế cũng không được xem sau, suy tới nghĩ lui.

Theo nghị định ngày 16 24 acut 1790, lời cải lẽ, từ châu ri tờ lên an phải cho công chúng nghe thấy. Những điều lệ 8, 87, 95, 111, 112 và 405 về Code procédure civile, điều số 7 luật ngày 20 avril 1810, chỉ dụ ngày 15 Janv er 1826 (ait 26), c i c a h xử trước công chúng và khi nào phải xử kín.

Xử trước công chúng là « thi » điều cần chung, trừ ra một vài khi mà thôi, chỉ ở trước tòa nào công vậy, từ khởi sự xử cho đến khi tuyên án. Từ ra khi nào làm án-kết, xét tuồng chữ, tra học văn-vấn. Hễ làm sai chữ, viết điều này, thì cái án cũng phải bị hủy, hoặc là khi lên án không có mặt công chúng, hoặc lên án trước công chúng mà trong khi xử không có công chúng. Chẳng những tra xử, tuyên án trước công chúng mà thôi, lại còn cần trong án phải điều ta đã nói trên đó.

Khi nào xử kín. - Nhưng có khi phải xử kín. Có khi là luật định trước. Có khi quan tòa xử kín.

1. Khi nào không có kiện thưa. Ty như một người đơn bà có chồng muốn kiện một người khác. C ông khiếu nại cho phép vợ ra kiện. Vợ muốn kiện phải xin phép tòa. Quan tòa cho phép cũng không tự ý, không cần nhất định giữa công chúng. Đấy gọi là xử kín (jurisdiction gr'ieuse). Quan tòa không có lên án. Không có thất bại. Không có người bị án tù hay là phạt vạ. Quan tòa chỉ nhất định giùm.

2. Có vài vụ xử mà luật định phải xử kín, là khi nào về « phòng nghị » (chambre du conseil) xử. Trừ ra khi lên án, phải có công chúng mà thôi. Trong lúc xử, tra hạch không có ai biết. Nhưng ở đây là luật đã định sẵn. Vì có vụ xử không phải-phòng nghị xử mà lời biện bạch cũng

đề x'n. Trong mấy vụ này, nếu đem ra giữa công chúng thì sợ làm cho lộn xộn, rầy rà, mất thể diện cho quan tòa, làm cho mất coi nghi của tụng đình. Đây có công chúng lại nhiều mà lợi ít. Tỷ như, những vụ xin để bỏ nhau, cầu đem ra xử trên giữa tòa, cho ai nấy đều biết tâm sự của vợ chồng, làm cho mất danh giá của hai người cho công chúng có thể biết hết. Về vụ này là luật để cho quan tòa được thông thả đứng như Jinh coi phải xử kín, hay là phải đem ra giữa công chúng.

Nhưng cho phép quan tòa được thông thả quá, cũng bại, vì quan tòa có khi làm quá, dùng công trên đây mà xử kín hoai. Vì vậy nên luật buộc quan tòa phải thông nghĩ trước khi Jinh vụ nào phải xử kín, và phải cho quan chức công lý (procureur général) hay điều của mình đã nhất định. Khi nào xử trước tòa trên thì phải cho hình bộ thượng thư hay trước. Xử kín là khi nào có công việc khẩn cấp. Trong tờ lên án phải chỉ rõ vì sao mà phải xử kín. Nhưng khi tòa thượng nghị rồi, thì không cần đợi quan chức công lý hay là hình bộ thượng thư cho xử kín. Cứ việc xử kín. Quan chức công lý và hình bộ thượng thư chỉ có được phép cho q an tòa rõ ràng ngay sau phải xử kín thêm một chút và không nên xử kín thường làm.

Đầu thế nào, thì là tra học, xử lý lẽ. Cho khi tuyên án cần phải có mặt công chúng. Vụ Nguyễn-an-Ninh có nên xử kín chăng? - Tòa đã nhất định xử kín. Cho luật cần giữ nghiêm nghị, xung quanh tòa không ai được đứng. Nói chỉ ở trong, trừ ra lịch sự thăm, lịch mặt thăm, và lịch tập thì chẳng còn ai. Trong phòng xử, chỉ có mấy người bị cáo, mấy người chứng, mấy quan trọng sự bị cáo.

Tọa định xử kín, vì sao? Có lẽ vì thấy người tới coi đông đảo sợ có sanh lộn xộn. Hai là vì sợ có người bắt chước lên Phạm-vân-Kim hôm trước. Có lẽ vì có sau này hơn. Cho nên mỗi người chứng trước khi vào đều bị xét trước.

Tôi kiếm duyệt, bỏ một do n Phan-vân-Gia

Đuộc - Nhà - Nạm ăn trọn bài

Cùng M. Vương-q-Minh thuật giá bài « Các tôn lã ở Huế »

Thưa ngài tôi xem « D.N.N. » số 86 và 87 thấy ngài viết về là « Các tôn lã ở Huế » tôi coi vừa xuôi bài của ngài bụng tôi bắt ng ỉ ngồi lình như nó biểu tôi phải nhớ lại coi bài ngài viết đây có phải của bạn thuật lại thật chăng? Bạn ngài có phải là Phạm-q-Minh hay không? Có sao văn thể văn ý nó giống của Thượng-Chi lên sanh quá không? Thưa ngài tôi cũng rõ câu tự ngữ : « Biết là thời không biết dựa cột mà nghe » đáng lẽ tôi đưa cái « nghe » song lượng tâm tôi nó « à » rồi buộc lòng thưa lại ngài trước.

Ông bạn của ngài da lịch mặt it sáng trưng, nếu thuật lại cho

Thước điều hòa con vịt
鴨香
噴煙
CIGARETTES CANARD
Lucien BERTHET & Co - SAIGON

ngài những điều xem đến mà đau đớn lòng!!! Song có lẽ bạn nghĩ mất quan sát mấy tháng trước, lao tâm một trí cho nên vẫn còn thiếu sót hết nhiều. Vậy để tôi bổ khuyết một vài chữ thì mới đúng với nguyên văn. Trong bài ngài viết : « Bọn tôi thuật rằng : Vả mục đích tôi « đi » kinh là muốn xem cảnh tượng của nước nhà, Còn cảnh tượng gì traç ngay liền hình trạng bằng những làng làm của mấy vị để vương ta đời trước? » Tôi xin thêm như vậy : « Vả mục đích tôi « về » kinh là muốn xem cảnh tượng của nước nhà, còn cảnh tượng gì traç ngay liền hình trạng, bằng những « nơi » là g làm của mấy vị để vương ta đời trước? » Đoạn rồi ngài chép : « Ở nơi đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non, cây cỏ. Xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ, xung sắc với nhau khoe « tột » màu, người lữ thứ khi ngắm cảnh ra vẻ « s o cũng đều chắc lưỡi tiếc hèm không ngắm lâu được. (Ngắm lâu không được cũng phải) Từ chữ « xư » g sắc... có lẽ ngài chép lộn nửa « vậy » tôi xin sửa lại : « Ở đây cũng điện đình tạ cũng một màu một sắc như núi như non như cây cỏ,

AROME MAGGI

FOINSARD & VEYRET

FOINSARD & VEYRET

SAIGON

Cuộc hát giúp cho hội Thương-mại Thê-thảo (Commerce Sport)

Tối thứ năm 9 Mai vừa rồi nhằm bữa lễ Thăng-thiên (Ascension) gánh hát Tân-Thịnh của ông Trương Văn Thông có 10 chức 1 cuộc hát giúp cho hội Thương-mại Thê-thảo (Commerce Sport)

Tuần qua 8 giờ mà rạp hát M. d'Orne, ở trên trời dưới, kìa quan người mà chật tã. Sau lại có nhiều người trẻ, phải kiếm nhà mới ra đứng. Song nhờ có ông Hội-Ưởng Lê-Kim-Ty kéo các đơn vị, và mấy người giúp việc trong hội này cũng về theo các sắp đặt, tham ra qua khách tuy đông mà ai hay cũng được vui lòng không đến nơi này xem như cuộc hát giúp nhau ở rạp M. d'Orne

Đem ấy đến hai xuất tuồng: trước là tuồng Bả-tông, về là: Mực què-Ann đương cá, cuộc tại; sau lại đến ông Trương Văn Thông và Nam-Đương về các Lưu-Kim-Binh giải gia họ-clau.

Gần lại tân-thỉnh lúc này đã đặt đã sẵn lại rất mới mẻ, mà đầu kép cũng có phần đóng hơn trước nhiều. Từ một đời vai hơi kém, còn thì đại để đều để coi làm. Hàng kèn như là vai Mạnh Lương trong xuất đầu và Lưu Kim-Binh trong xuất sau. Song nếu lời được phép phê bình, thì lời xin trao Mạnh Lương rằng lời nói của ông nhiều câu hơi lung-lơ qua, chưa được tước hiệp với một vai kép như cũn phải có về nghiêm trang hơn một chút là vai Mạnh Lương

Sở dĩ tôi nói như thế là vì thấy phần đóng kèn-giữ nhóm ấy đều có ý kèn Mạnh Lương, nếu tôi muốn chỉ trích thì không dám nói của và, chỉ mong các bạn có ngày và sẽ được từ nếu cần toàn hơn vậy.

Khi đầu vừa xong xuất đầu, ông hội-Ưởng Lê-Kim-Ty đứng ra nói mấy câu vào tai, trước cam ơn qui khách cũ có lòng đến coi rất đông đảo, sau nữa, cam ơn ông Trương Văn Thông là một người cuộc thế tháo, đã sẵn lòng cho gánh hát ông hát giúp hội Thương-mại Thê-thảo

Ông lý lời chào rất mà rõ ràng, khoan thai mà ý vị, ông vừa dứt tiếng một cái, thì trong rạp rạp đều vỗ tay rằng sẽ là ý khen ngợi.

Mãi đến 2 giờ khuya mới vắng hát. Đứng dậy ra về nhân quan ai này đều lấy làm vui lòng, vì đã được một cuộc tiêu khiển rất lý thú.

Hồi lại thì đêm hát ấy thân thiện của tất cả động 66120. Nhưng trừ các món tiền tiền phí thì chỉ còn động 217.13. Cứ xem cái số quá mà mẫu đó cũng đã thấy rằng hội Thương-mại Thê-thảo, đã khéo tổ chức lắm vậy.

Thị-Trường tiêu-tức

GIÁ BẠC Ngày 7 Mai 1929

GIÁ LÚA Ngày 7 Mai 1929 (cả 100 kiloa)

GIÁ GẠO (cả 100 kiloa)

TIN TÀU

Ở PHÀ SANG

Ở TÀU

Ở BẮC VÔ

Tàu chạy

SANG PHÁP

TRUNG VÀ BẮC

SANG TÀU VÀ NHỰ

AI TIN

Bản báo mới hay tin rằng ông Trần Hưng Chánh Hội đồng địa hạt ở Mỹ-tinh-An Mytô mới từ trên bữa 10 Mai vừa rồi, năm nay hưởng thọ được bốn mươi tuổi.

AI BÀN XE HƠI???

Muốn mua một cái xe Citroen B12 này là B14.

Trong bà con xa gần, nên đọc bộ sách.

Chiêu-Anh Văn-tập.

Chỉ đóng trước số bạc 2500, mà lần lượt nhận được 12 quyển.

Ước từ, mautat đề Chiêu-Anh văn-tập Mytô.

Gà Annam làm ra

Bản làm chuyên làm vòng lông cầm (cannon) để xuất sản được nhiều nên tính giá rất rẻ, bằng phân nửa các nơi khác. Giá từ 100 đến 1000.

Bản si và bán là do nơi: "LA TORTUE"

PHU-THUC-TRAC 115 Rue Sabourin

TRUNG KY

Phụ nữ từng san

Ở Huế sắp có một phụ nữ thơ quán gọi là "Phụ nữ từng san" của cô Trần-tạ như Mân đứng lên thiết lập. Có Mân cũng không phải là người xa lạ ở xứ Huế nguyên cô là con quan Tổng-Đốc Nghệ An, học tại đậu làm Giáo-Đốc (ở Huế) dạy ở trường Đông-Khanh; cô bị tình ngu về lúc học trở làm reo, người ta gọi cô làm chủ trường sự phê học của nữ học sinh, nên đến hồi thiết lập, cô bị thối hổ, vì không đủ tư cách nhà nghề (acceptuade professeur). Cô đã khổ 10 được làm gương mẫu phạm tội về kinh đũa sự thương mại.

Hiện nay cô mở ở đường Gin-Luong một phố để buôn bán các đồ nữ dùng như: quần, đồ thêu, đồ dệt, sách vở và thuốc; việc làm của cô như vậy và cô bán là các đạo Phật, Ngộ và Thiền-Chung. Ước ao rằng tập ở Phụ nữ từng san của cô sắp ra đời sẽ được các bậc có trách vụ lo âu người và tân thành công.

Nhà lâu Ngọc-Vinh phát hỏa

Từ 25 April vào khoảng 8 giờ, ca tuần phố Faicoo đều vào động 1 giờ, cháy lại nhà Ngọc-Vinh ở tại nhà đều cháy đến cửa, song lửa mạnh qua đến nơi nước bơm xịt vào vào không. Người cư của, lửa cứ bùng mãi đến 3 giờ sáng mới tắt. May sao may hơn tại khu này mà nước bị chảy lâu. Hỏa tá một từ ngày xưa sự cố này như thế này: Nhà Ngọc-Vinh thường hay cất cầu cho trẻ em chơi, hôm ấy vì sự làm rơi cầu xuống cầu, cầu người, rồi cây bóng ra như vậy.

Trong thành phố nhà cửa đều xếp nhau như tuần phố Faicoo mà không cầu ta và có nguy xảy ra nếu người hoa-tai cầu g.e gom hơn nữa.

PHỤ-NỮ TÂN-VĂN

DÁ RA ĐÒI

Lời tâm-huyết cùng chị em Đồng-bào

Vì trách-nhiệm làm chủ-nhơn báo Phụ-Nữ Tân-Văn, tôi xin kính chào chị em đồng-bào, cùng có đôi lời bày tỏ về chủ-y của tôi sáng lập ra tờ báo này.

Nghĩ vì: *Cây có cội, nước có nguồn, dân tộc ta sở dĩ không phải là bọn "ăn gốc bên ngoài" như dân da đỏ ở bên Nam-Mỹ, cũng là "tôi vầy đâu, sớm rộ bạn" như dân da đen ở phía Tây Phi, chính là vì chúng ta nhờ được nền nếp tư-xã, cội nguồn vững chắc, suốt bốn ngàn năm đã sống rất vẻ-vang trên cõi đất này.*

Hy vọng sự đánh là có nhờ đất đai phì nhiêu, lịch sử đồ-diamond, mà nhờ hơn hết là những lễ hội cầu-thương tốt đẹp, mà ông cha ta đã để lại cho ta.

Sống văn-minh vật-chất thật là ác-nghiệt, thông biết không nề cái nền móng nghiêm trang vững chắc của luân-ly Việt-Nam! Bởi thế mà đã có người than rằng: *"Văn-minh Đông-Á trôi trôi như nước"* *"Này lúc luân thường đã ngược rồi"*

Tình thế đã như vậy, chị em ta không lẽ chỉ than dài thở vắn rồi lẩn lưa bỏ qua, mà chị em ta quyết là phải hội-hiệp nhau, xúm xít nhau trong một cơ quan chung của xã hội, gìn giữ lại chút "hương hỏa" tinh thần của tổ tiên để lại. Hương-hỏa ấy không phải là không đẹp, mà chị em ta đành xem thường! Chị em ta là kẻ tề-gia nột-trợ mà không chăm-nom n-giữ thì còn đợi ai bày giờ?

Vì nghĩ thế mà lập ra tờ Phụ-Nữ Tân-Văn. Một điều rất may, là khi P. N. T. V. thành lập thì được nhiều bậc trưởng-huynh và chị em đồng chí trong nước đồng tâm cùng sự, giúp đỡ cho tôi về việc biên tập trong báo. Bên nữ-giới thì có: Bà Đàm Phương-nữ, bà Cao Ngọc-Môn, cô Trần Thuần-Nhà, cô Nguyễn-thị Hồng-Dương, cô Đào Hoa, Bà Nam-gi-thị có: Ông Lê-Bức (cựu chủ-bút Nữ-Giới-Chung, ông Đ. Trần-Nhật, ông Chương-Dã, ông Nguyễn-hào Đ. ng. đều là đồng nhân trong tòa-soạn. Còn về các khoa-huynh môn thì nhờ các đại-gia g.p cho, như mực Pháp-Lu, có một ông luật-sư.

Mục-Vệ-Sanh và Y khoa có ông Trần-văn Đóa và ông Nguyễn-thị-Thức.

Mục-Tiêu-thuyết có ông Hồ-bình-Chánh.

Mục-Văn-học có ông Tô-Phan-Khôi.

Ý tôi định về cách tổ-chức tờ báo như thế này, nếu may ra thì sẽ khỏi phụ lòng chờ qui độc-giả, bây giờ tôi xin đăng tờ Phụ-Nữ Tân-Văn làm của chung cho chị em Nam-Việt.

Hồi si là nhà "nhà ngọc phun châu", trường văn trốn bắt ở trong Phụ-Nữ Tân-Văn là để dành cho chị em đó!

Al là nhà nữ-lưu trí-thức! điển-dan này là chung cho các chị em đây!

Thánh hay suy, hay hay dở, Phụ-Nữ Tân-Văn tất có quan-hệ chung cho danh-dự nữ-giới nước nhà.

Cổ-giữ có câu: "Xấu là xấu nôm, xấu em xấu chị", vậy xin chị em cố giúp cho Phụ-nữ Tân-văn!

Mấy lời tự trong lòng tôi, xin các bạn đồng chí lượng-xét và biểu-đồng tình cho, muốn văn tràn trọng!

M. NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN
Đỗ Thủ
P. N. T. V. Số 1.

PHỤ-NỮ TÂN-VĂN SỐ 1

MỤC LỤC:

1. - Chương trình của bản-báo.
2. - Lời tâm-huyết cùng chị-em đồng-bào.
3. - Ý kiến của chúng tôi đối với thời sự.
4. - Phụ-nữ Hương-truyền.
5. - Bài trả lời của ông Trần Trọng-Kim.
6. - Văn học của Phụ-nữ Việt Nam.
7. - Văn-Uyên.
8. - Khảo về việc nữ-tử giáo-dục của nước Nhật-bản.
9. - Việt-Nam Phụ-Nữ liệt truyện.
10. - Gia-Chánh (nói và chỉ việc nấu ăn).
11. - Phụ Nữ vệ-sanh.
12. - Ý kiến tự-do (bản về "Sự Đẹp").
13. - Việc nước trong tuần lễ.
14. - Thơ cho bạn, nói chuyện Thế-giới.
15. - Khoa học thường đàm (nói về kỹ nghệ-từ ngày 9 tới đây).
16. - Du ký "Sang Tây".
17. - Mạnh-Lạ-Quần tái-thế (có hình).
18. - Hải-dâm.
19. - Tiểu-thuyết.
20. - Các cuộc thi: Văn, Thơ, Toán, Đố của P.N.T.V. để chờ có đợt giải thưởng trên một ngàn l.đ.

PHÂN NHIỆM ĐỒNG:

- I. - Luân-Lý: Hai cái toa đối diện.
- II. - Yêu nước thì phải học.
- III. - Chuyện vui.
- IV. - Cuộc chơi giải trí.

Phụ-Nữ Tân-Văn đóng thành tập 36 trang cỡ lớn (0-24x0-31) bìa in màu, giấy thiếc: tất có hình, mỗi tuần lễ xuất bản một tập.

GIÁ BẢO

Một năm 6\$00
Sáu tháng 3 00
Ba tháng 1 80

Thơ từ, tiền bạc, bài vở xin gửi cho: Monsieur NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN Chủ-nhiệm Phụ-Nữ Tân-Văn N° 42, Rue Catinat Saigon

Chức báo xin tra tiền trước, xin chú ý qua chữ găm.

SINDEX N°1, RUE LEFÈVRE SAIGON (Ở TRÊN LẦU)

BÁN GỘP (Cao thẳng)

Thiện nghệ về máy xay lúa, bán và ráp nhiều cái rồi đủ kiểu lớn nhỏ (có quan bác-vật là người Đức ráp máy) Moteur nằm và đứng chạy khởi động "hiệu DUPLEX" chạy bằng dầu MA-ZOUI (dầu cạp) ít hao dầu mỡ, và cũng có máy hơi, lò hơi (machine à vapeur). Có thứ máy gạo chạy bằng cối Cône rất tốt, rất tiện từ 500 gĩa sắp lên trong 24 giờ.

Cối chà rất tiện cho qui ông không cần gao, và trâu ra riêng, còn sự mài cũng ít hơn các nơi, vì có gắn theo cái xay quạt.

Có bán đồ phụ tùng theo trong máy, sửa mới qui ông đến xem có sẵn.

Có bán đồ đồ làm về việc nghề nông

và đồ các thứ máy canot, máy cưa, máy gặt, ván, ván. Qui ông muốn rõ chi tiết xin viết thư cho chúng tôi thì chúng tôi sẵn lòng trả lời lập tức.

PENTA

PROPULSEUR AMOVIBLE

LE SEUL MUNI D'UNE MAGNETO D'ALLUMAGE

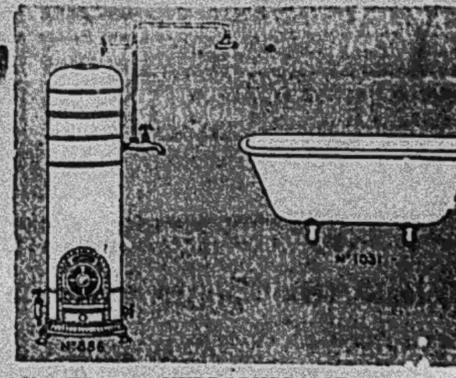
PLUS DE 300 PROPULSEURS

"PENTA" EN SERVICE EN INDOCHINE

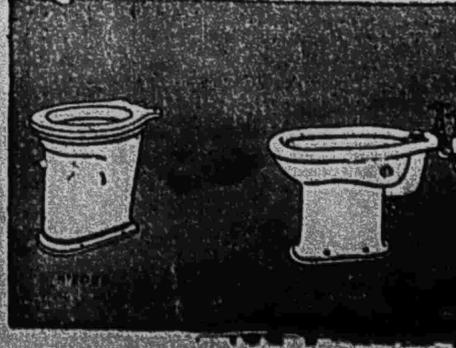


POINSARD & VEYRET

APPAREILS SANITAIRES



HYDROTHERAPIE



POINSARD & VEYRET

Tòa kiểm duyệt bỏ trọn một bài

PHÁP HOA NGÂN-HÀNG

Banque Franco-Chinoise

Hàng bạc công nghệ và Thương-Mại.
 Tư-bản động đã hết 50.000.000 quan
 Vốn của Banque Industrielle de Chine 50.000.000 quan
 Số tiền dự trữ 22.319.000 quan

Chủ-bàn-trị sự Ông Griotet, thành-chủ-bàn-trị sự của hàng bạc Paris và Hòa-lãng. Ông quản-đốc của thành-phủ Pháp: De Celles. Tổng-quản-ly: Ông Cavrère.

Đã các chi-phiếu ở Paris, Lyon-Marseille - Bắc-Kinh - Thượng-hải - Thiểm-Tân - Hương-cảng - CÁC SỞ ĐẠI-LÝ Ở ĐÔNG-PHÁP.

Hải-phòng - Hanoi - Nam-vân - Vinh - Đà-nẵng - Qui-phon - LẠI CÓ SỞ LÀM VIỆC Ở HUẾ và Thanh-Hóa.

Ở Saigon số chín mề sông Belgique góc Đường Guynemer. Làm đủ các công-đoạn thuộc về Ngân-hàng.

Gửi tiền theo kiểu «thấu xuất tự tiện Compt-courant» mỗi năm lời 3 phần. Gửi bạc Đông-Pháp. Gửi theo tiền Langas, lời 2 phần rưỡi.

Gửi tiền theo tiền cần-kiệm, xin do hàng bạc sẽ định tiền lời riêng.

Gửi tiền về lấy ra phải có kỳ khác, xin bởi hàng bạc thì biết.

Chịu lãnh đỏi tiền về chuyển giấy tờ buôn bán lại có nhận lãnh bán «traite», giấy mua mandat giấy phép gửi tiền các nơi đô thị khác v.v.v.

Hàng bạc Pháp-Hoa lại có cho mượn tá-sắc để thiết lập, thiết chế chẵn

Phạm-hạ-Huyền

36 Sabounain Transitaire Adresse télé: 219
 Téléphone N° 231 «Transita Saigon»

Transit en Douane, Transports, Bagages, Expéditions, Dédouanement.

Fournisseur de Plantation: Manteaux, Chapeaux, Nattes, Vêtements de coolies, Tabac du Tonkin, Poissons secs, etc.....

Làm Đại lý bán sỉ: - Hàng Bạc, các thứ ghê kiểu Thonet. Vải mùng, đồ đồng, trà-bông, giầy giép, giầy da và các tạp-hóa Bắc-Kỳ cũng Trung-Kỳ.

Hàng hóa thực tốt, giá tính rẻ nhiều, ở xa xin biên thư thường nghị

Lời Thành-Thật

Cám Tạ y khải Tiên-sanh

Nguyên tôi, có một người con trai, năm nay mười tám tuổi ngoài: Phải chịu mang cái bệnh ho rất hiểm nghèo; cũng ngày càng trầm trọng. Thấy tình cảnh của con tôi như vậy, đau lòng phụ tử tình thâm, nên tôi tìm khắp phương danh y điều trị nhưng mà tiền hết hết rồi. Bệnh càng ngày càng thêm vì vậy nên tôi rầu buồn tôi đi khắp thiên địa, thì may tôi gặp ông Nguyễn-Vân-Đã, là người quen biết tôi nay, cả hai tay bắt mặt mừng.

Tôi mới tới hết tình-cảnh của con tôi người nghe qua, lập tức vào tới đến nhà ông lương y Triệu-tánh-Du ở đường Jaccaréo số 32 Cholon tôi tới hết trong vòng mấy ngày cho ông nghe, ông liền cho tôi một cái toa tôi đem về con tôi uống được một tuần, thì trong mồm khô bớt, tôi liền lập tức vào con tôi lên, nhờ dịp người cháu của tôi cũng mang bệnh, tôi cũng vào lên, uống thuốc của ông được mười ngày, thì cả hai đều hết bệnh.

Nay tôi chẳng biết chi đến ơn ông cho xướng danh. Mọi có mấy lời thành thật trên Báo Trương, gọi là ơn đức nghĩa trời.

Nay kính
 Trương-Lê ches Nhơn-hóa-hiệp
 Chợ Đông à Gò Công

Cáo-Bạch

Tôi là YING-COC-TIEC đầu bếp chánh đã giúp việc trên hai mươi năm cho nhà Hàng Yeng-Yeng, nay vì chuyện riêng nên buộc mình tôi phải tách riêng ra lập một cái nhà Hàng riêng ở VAN-LOK-YUEN ở bán cơm tây cũng đồ vật thực cũng tại đường Pellerin số 12-14 ngang với nhà hàng Yeng-Yeng.

Tôi vẫn tự viết bấy lâu Qui-Khách đều yêu thích cách nấu ăn cũng thành trái của tôi làm, tôi rất thêm cảm tạ tình, nên nay có mấy lời mời Qui-Khách đến nhà Hàng của tôi mới lập đây thì Qui-Khách sẽ được hoan nghinh và sẽ được vừa lòng hơn nữa.

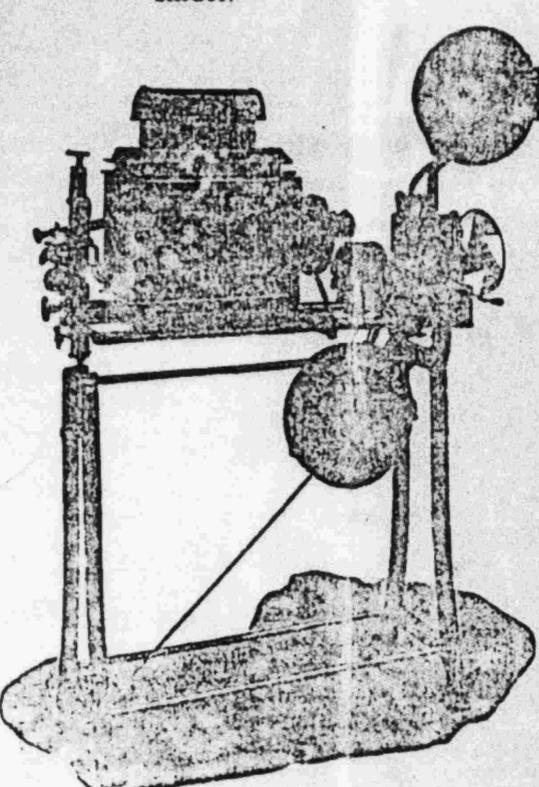
Nhiều mớ ăn làm rất đặc biệt thứ nhất là CHATEAUBRIAND chẳng dầu hơn.

Trong việc quan hôn, nếu Qui-Khách cần dùng đặt tiệc, chẳng luận xa gần, cũng nhiều ít tôi đều làm được hết, đồ ăn thượng hạng, bánh trái rất huệ mỹ, quyết cầu danh chính giá trị.

Ngày 30 April 1929 đã mở cửa bán hàng.

PATHÉ-ORIENT MAY HÁT BONG

10 Boulevard Charner (Trước cửa kho Bạc Nhà nước) SAIGON



HIỆU

Bản hãng có bán đủ kiểu máy hát bong. Máy lớn động dụng nhà hát lớn nơi các châu thành lớn, máy nhỏ động đi hát các chợ nhà quê, máy này rất nhẹ hai người mang nổi.

Bản hãng có bán đủ đồ phụ tùng, và than hát bong đủ thứ.

Bản hãng lại có đồ thư films hát bong, rất hay cho mượn, như là: films Trinh-Thám, films Bí-Kịch và films điều thú.

Máy bán rất rẻ, films cho mượn giá phải chăng hơn các nơi khác.

Xin lục-châu qui khách chiếu cố.

Hãy hỏi mục-lục và list des films nơi Bản hiệu.

BA-HIỆP

Galvanoplastie - Lunetterie. Rue des Martins N° 186 Cholon

Kính cáo

Kính công cụ qui vị động rõ: Bồn hiệu mới lập ở đường B. Lacaze số 97 một cái xưởng có nước thợ ở bên Mỹ-quốc qua động tạo chế các món đồ xi vàng, xi bạc, xi đồng, xi nickel vào v.v.v.

Tiệm chính ở tại đường Maris, số 186 có bán các món đồ xi theo trên đây như là đèn để bàn viết, chén bạc về cuộc đời, bình bông, khuôn hình, đồ vật để làm kỷ niệm và nhiều món đồ vật dụng trong nhà.

Bồn hiệu cũng có người thiện nghệ coi con mắt và có máy bên Mỹ-quốc để mài kính về sanh cho hiệp nhãn, như là kính cận thị, viễn thị kính mắt. Lại có bán kính móm đồ nữ trang như là ngọc thạch, trân châu, ngọc.

Vậy có lời kính, thỉnh chư qui vị mong qui vị lục tâm chiếu cố, Bồn hiệu lấy làm cảm ơn lắm. Giá cả tinh phải chăng.

Ba-Hiệp Chủ-nhơn

QUỐC-TẾ TIẾT-KIỆM-HỘI

(VẠN-QUỐC TRƯ SỤC HỘI)
 HỘI NỮ HANG PHÁP ĐỂ HIỆP VỐN
 Tư bản của hội
 65.000 lượng (1/2 đồng rưỡi)
 2.000.000 phật lang (1/4 đồng rưỡi)
 QUẢN LÝ CỘI ĐÔNG-PHÁP
 25 đường Guynemer: SAIGON
 Téléphone 671

Hội các về tiết-kiệm lợi.
 Xổ xổ lần thứ mười chín.

Ngày 29 April 1929; série n° 1420 được ra.

Về Tiết-Kiệm số 1420, theo về série 1420 được hồi lại theo như giá tư bản mình để mỗi về

MỘT NGÀN ĐỒNG

Về kỳ của ông Roger Bavarez, bắt vật ở tại Phuphong (Annam)

Xổ số kỳ tới nhằm ngày thứ 12 28 Mai 1929, 3 giờ chiều tại phòng làm việc của hội, 25 đường Guynemer, Saigon.

At muốn lấy về Tiết-Kiệm của hội lại tại mấy người Courtiers hay là Agents của hội, hoặc đến phòng văn Quản-ly Đông-Pháp số 25 đường Guynemer, Saigon.

Có một cuốn sổ cái rành nghĩa gửi cho người nào hội.

SÁCH MỚI

1° gương Ái Quốc: 0\$25.
 2° gương Cách Mạng: 0\$45.

Ở xa muốn mua xin gửi thư cho ông Nguyễn-Vân-Đã, Duy-Tân - Thư-Xã, số nhà 43 đường d'Ariès Saigon

Muốn mua về hai quyển thì xin gửi 0\$90 có tính luôn tiền gửi. Muốn mua một quyển Gương Ái Quốc thì gửi 0\$40 có; muốn mua một quyển Gương Cách Mạng thì gửi 0\$60 có.

MỘT DỊP TỐT

Chúng tôi khuyên các qui khách hãy đến viếng ngay tiệm Đ. Thinh ở đường Catina: Saigon

Ở đó có một đôi ngà voi thật đẹp thiệt qui, ít khi được trông thấy.

Lại có cả các thứ ống kính, đồ dùng vào việc chụp ảnh, đồ gỗ, đồ đồng và các thứ đồ xú cò.

Xin mời các qui khách đến vi, chắc sẽ được vừa ý lắm.

Đ. THINH
 81 Rue Catina - Saigon



NESTLÉ
 QUALITÉ SUPÉRIEURE

Sữa hiện có - chim NESTLÉ
 là tốt hơn hết trong thế giới

Nhà máy gạch

hiệu Nguyễn - Thanh-Chanh tại Travinh

Mua là rất động giá hơn mấy chục lần khác, máy ông điện chủ khi nào muốn bán là mà khối sự làm giá thì xin đến ngay nhà máy của bồn hiệu mà thương lượng giá cũ, máy ông mất việc đến chông đặng, viết thư thì bồn hiệu sẽ hồi âm lập tức. Trong thư xin nói tại đầu động bồn hiệu tinh số phi tùy theo xa gần và đường nước sâu cạn mà định giá chắc chắn cho mấy ông.

Bồn hiệu Nguyễn sẽ giữ sự thật thà mà đối đãi với mấy ông, và làm cho mấy ông vui lòng luôn luôn.

Xin hãy lưu ý!

Chủ nhà máy:
 Tran-Thanh-Thủy

Mười điều phải nhớ

Trong các độc giả yêu qui, ngài nào cao hứng viết bài gửi cho bồn báo xin nhớ mười điều sau này:

1. Những bài gửi tới, hoặc luận thuyết, hoặc tiểu-thuyết hoặc thời-sự đầu đặng hay không, do ở ý riêng của bồn báo không thể nói rõ được; xin các ngài đừng viết thư hỏi tại sao không đặng, bồn báo không trả lời.
2. Những bài không đặng, bồn báo không trả lời đặng, ngài nào muốn giữ lại văn-chữ, thì trước khi gửi, hãy chép lấy một bản khác mà để lại được.
3. Giấy viết một mặt cho tiện sắp xếp. Nếu viết 2 mặt thì đầu bài hay mực lòng, bồn báo cũng không có thể đặng.
4. Những bài (tiểu thuyết cũng vậy) có ý vì hơn riêng mà công kích người khác, hoặc vì tình riêng mà làm quảng cáo cho người khác, bồn báo không đặng, xin các ngài đừng gửi tới.
5. Riêng về khoản viết thời sự xin các ngài nhớ những điều sau này:
 5. Bài viết về (chứng như trong giấy lớn), tránh bớt những tiếng «kỳ giã...» nhân tới đi...»
 6. Ngày nào, tháng nào xảy ra việc, việc xảy ra tại làng nào, tỉnh nào, nay ở đường nào, châu thành nào, phải viết cho rành rọt.
 7. Việc đã quá một tuần lễ rồi thì đừng viết nữa.
 8. Những việc đàn bà ruồng rẫy nhau, hoặc mấy ông làng đánh lộn v.v. mà không quan hệ đến nhân mạng, không hại đến luân lý chung của xã hội thì đừng viết.
 9. Việc gì có biết chắc đích xác sẽ viết, đừng viết những việc thuộc về mục «nếu tiếng phung văn mà chẳng làm, thì...»
 10. Việc xảy ra thế nào, cứ theo sự thật như thế mà viết, đừng thêm lời phê bình.

T. C.

Quảng cáo

Lời ngõ cũng lục châu chư quản từ ro, nhà in và bán sách của tôi lập ra tại đường d'Ormay số 85 đến nay cũng vẫn được 30 năm rồi, có bản đồ các thứ thơ, tuồng truyện sách, chẳng thiếu món nào, cũng hơn ơn chư vị có lòng-giàu-cổ, cho nên cuộc thương mại của tôi càng ngày càng thịnh vượng, càng khoản trương ra thêm mãi; thật tôi rất cảm ơn chư vị vô cùng.

Hiện nay tôi đã in lại hết các thứ Tiểu-Thuyết Tàu, như là: Tây Hôn, Tam Quốc, Thiết-Bương, Bắc Tống h liệt-Nhạc v.v. và có đủ hết các thứ Tiểu-Thuyết kim-thời và tuồng cải-đồng đủ thứ. Nếu chư qui ông muốn mua về và bán lại thì tôi tính giá rất nhẹ hơn các nơi, vì mấy nhà khác phải mua của tôi mà bán lại, xin chư qui ông cố gắng.

Nay kính
 Jh Nguyễn-vân-Việt Fils
 Imprimeurs
 85 Rue d'Ormay Saigon

GIÁ BẢO

Thần-Chung

Một năm 12\$00
 Năm năm 7 00
 Ba tháng 4 00

Mandats xin nhớ để cho M. Nguyễn-Vân-Đã.
 Quản-ly báo Thần-Chung.

Cần dùng

Sở cao-su và việc vận tải ở Saigon cần dùng nhiều chauffeurs xe du-lich và chauffeurs xe chở đồ nặng. Phải có giấy lái tốt. - Hồi lại nhà báo.

NGUYỄN-THÂM

44 Rue Vitorin 54 SAIGON

BANH TRÒN (FOOTBALL)
 Ballons các hiệu:

- GOALKEEPER 18 miếng, 16\$00 (cair chromé trắng)
- TUNMER ATA 12 miếng, 16.00
- WILLIAMS 12 miếng, 16.00
- RANGER SPALDING 14... 15.00
- AUDACIEUX 12 miếng... 12.00 (cair chromé vàng)
- SELECT 14 miếng... 12.00
- PIRATE 12... 9.00
- GRISTOR khác kiểu mới. Revetés indéformable. 12 miếng... 14.00

ĐÁNH VỢT (TENNIS)
 Raquette các hiệu:

- SPALDING THE KRO BAT... 33.00
- SPALDING GOLD MEDAL... 24.00
- SPALDING AZURA... 23.00 (Mấy thứ raquette này cordées từ bên Pháp qua bằng thư giấy «AQUATTE» riêng, có bảo kiếng trong ống tay không đứt, nếu đứt thì có cordé lại không tốn)
- TUNMER SCIENTIFIC... 22.00
- TUNMER MATCH SUPER... 18.00
- WINDSOR... 18.00
- CHRYSLER... 18.00

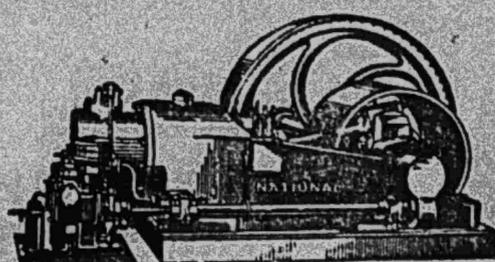
Xin mời qui vị tới thăm hãy tới chọn lựa; ở Lộ-Thinh số 44 theo sách Contre-remboursement. Qui vị nào có ông chiến có muốn mua bán một bộ quần áo thể thao thì xin đến một chút thăm thăm riêng.

J. Cairns

Adresse télégraphique "Douglas" Saigon.
 N° 36 Rue Lafbore Saigon. (sau Banque de l'Indochine).
 N° 215 Quai Mytha Cholon (Binhtháy)

Bán góp

Thiện nghệ nghề máy xây gao. Bán và ráp nhiều cái rồi đầu vừa lòng qui khách.



Máy năm và đứng chạy nguội (Petter và National) chạy bằng dầu mazout (cận) ít hao dầu mỡ, cũng có bồn lò lửa chym trên (chaudières) máy hơi (Machine à vapeur.) Có thứ từ 5 - 10 tấn gạo trắng, có cối gạo trắng, lò bán sạn (không nát gạo làm ra phân biệt.)

Có bán đồ phụ tùng tại Saigon.

Xin mời qui ông đến xem máy năm National (moteur Diesel horizontal)

TIỆM HÀNH TÂY

NGUYỄN - VAN - ĐÃ

19, Avenue Jaccaréo (Coi) số 31-33, rue Sabourain Saigon

Bấy lâu nay đặng qui khách hoan nghinh sự là lòng thương thật của Bồn hiệu mà còn nhờ qui khách giúp cho niềm Nam nên tôi đặng vững bền phát đạt

Nay Bồn hiệu lập thêm trong Cholon đường Avenue Jaccaréo số 19 hiệu là:

Pâtisserie et Salon de thé Nguyễn-vân-Đã bán các thứ bánh tây và bánh glacée các đồ giải lao, đồ điểm tâm, ít món đồ mặn tây hoặc là Annam và bao lãnh các tiệc tiệc hoặc rượu. Làm các thứ bánh cho đám tiệc có bông có chữ điều làm được. Xin qui khách tới mua ít nhiều cũng là ơn lắm lắm.

Chủ-nhơn kính thỉnh

Vua thuốc lậu

Xin giới thiệu hiệu thuốc Annam Từ-ngọc-Liên có nhiều thứ thuốc chữa bệnh người lớn trẻ con rất hay, mà hay nhất là thuốc lậu, tìm là được thiên hạ hoan nghinh lắm, đã từng có cái danh là Ông vua thuốc lậu, thuốc đã đở uống và bình bao lâu năm cũng đều mạnh dạn nọc; sanh con mạnh mẽ như thường. Ở Saigon mua tại 39 rue Rivland-Garros; các nơi có viết thư hỏi kỹ cũng bình gửi cho đồng đại-ly là M. Đình-thành-Song.

À Calburn (poste)
 Muốn xin catalogue xin gửi 2 cái bạc cò.

DONNET -- SIX

10 mã-lực 6 Máy

Xe mới đứng 6 chỗ ngồi
100 ngàn thước bao 11 lit dầu xăng

Giá 3.000 p.
đủ đồ phụ tùng

Garage JEAN COMTE
34 BOULEVARD NORODOM SAIGON

Sách của ông

NGUYỄN-THANH-KHIẾT

Ông Nguyễn-Thanh-Khiết mới xuất bản một cuốn sách rất có ích cho xã hội Annam; trong sách ấy ông Nguyễn-Thanh-Khiết bày giải nhiều vấn đề rất quan hệ lớn cho quyền lợi chính em Nam-Việt, bản về sự làm từ chức-ngôn, chuyện nợ, từ tông-chỉ hương-hỏa, từ tương-phần, nói về việc vợ chồng đẻ bỏ, nói về việc trường-tộc, mái-lạt-thực (vente à réméré), người thi-hộ, người nhỏ tuổi, quyền nương-cứu làng về việc tòa-án, hôn-thờ, hôn-thủ, khai-sinh, khai-tử, tòa hộ, sổ sách-puần, giam-thấu, v.v. và v.v.

Tác-giả lấy nhiệt-tâm mà chỉ dẫn đống-bào chực lì trong rừng pháp-luật xin đống-bào hết sức quan tâm cho cuốn sách thông lưu hết cả miếng thôn thị thành, từ thế nào cũng kết quả các đấng trông thấy bớt đau đớn lòng.

Giá mỗi cuốn là . . . 1.500
Nếu qui ông, qui bà qui có có gọi mandat mua, xin gọi thêm 0,16 mỗi cuốn, đặng trả tiền cho nhà tuơ.

Sách của M. Khiết không có ký tên, sách ấy không ai được bán, và không ai được mua.
Sách của M. Khiết có bán tại chợ Saigon, quán số 11 của cô Nguyễn-thị-Kim, và tại nhà của cô Nguyễn-thị-Kim, 30 Rue Roland Garros, Saigon.

HA-THANH NGỌ-BẢO

Xuất bản hàng ngày trên 8.000 tờ.
Kể có giá trị.
Là vì quốc dân mà phải đình bản, lại mới ra đời.
Mỗi năm . . . 6p.00
Sáu tháng . . . 3p.50
Mỗi số . . . 0p.02

AI muốn đọc xin tại tiệm Chân-Thụy là Đại lý cho Ngọ-bảo. Saigon đường Mac-Ma-hon số 108 sau Khóm Lớn Saigon Mua Báo trả tiền trước. Xin nhớ gọi mandat cho M. Đào-thảo) Vụ chủ tiệm Chân-Thụy.

Thuốc ho sắc vàng

Thuốc này trị những chứng ho. Như ho gió, ho lao, ho thổ, ho sát huyết bất kể lâu mau. Hệ thống thuốc này vô trong một hai ngày thì thấy thuyên giảm nhiều; ăn ngon, ngủ được, thì quả nhiên cốt lõi phải tiêu trừ.
Bên đường chẳng số tiền công về tại Trung-Nguyên lựa chọn được nhiều thứ thuốc tốt đem qua Việt-Nam bảo chế ra một thứ thuốc để hiệu là Chi-Khái-Hoàn, ai ai cũng đều nghe tiếng. Mua ở thị tỉnh giá riêng. Các tỉnh đều có gửi bán.
Giá mỗi gói . . . 0,10

Thần hiệu Phát Lành Hoàn
Bên đường chế ra thuốc hoàn này chuyên trị hàn đả là nhiệt bốn mùa cam mao; khi nóng khi lạnh, đầu nhức, các chứng trạng cam, uống thuốc này thì tức kiến hiệu. Mua ở tỉnh giá riêng.
Giá mỗi gói . . . 0,10
Mandat để gửi cho Huỳnh-Thành chủ tiệm VAN-AN-BUÔNG
28 Rue de Doucament - Saigon

Gánh hát kìm thời Tân-Thịnh

Sẽ khởi sự hát tại rạp Modern Saigon ngày thứ tư 1^o Mai 1929.
Kính thỉnh qui ông và qui bà: Năm nay Pô-ban chúng tôi về trẻ là vì chúng tôi có 9 nường cho các gánh khác về đến cho các bác xem trước rồi chúng tôi mới về sau đặng bắt cho các bác xem thử mà so sánh đặng công-công của chúng tôi rất dài công tập luyện và chuẩn đốn lại rất khác lạ hơn xưa nhiều. Sơn-thủ và phục chế thêm là mới. Đào kép và thêm rất đông đủ và chúng tôi cũng có đặc nhiều tượng mới để hiến cho các bác xem, trước mua vui sao giúp cho chúng tôi mau thành phát.
Ngày kính thỉnh.

Chào cây hiệu

Chào cây Tiên-Cô mới ra đời
Chào cây Tiên-Cô của hiệu Tăng-Côn-Hòa đã thí nghiệm ngoài 20 năm mới chế tạo ra. làm rất tinh hảo sạch sẽ, mùi thơm 'ho' ngon miệng; nó là một môn vật thực rất hợp về sinh, xin các ngài ăn chày nên nhớ mua mà dùng thì rất được vừa ý.
Tiệm Tăng-Côn-Hòa ở tại đường Gaudot số 103, Cholon.
1- Chào cây hiệu Tiên-Cô là một vật chế tạo rất khéo của hiệu Côn-Hòa; 2- Chào cây hiệu Tiên-Cô là một môn đồ bẻ chằng hàn chằng ráo; 3- Chào cây hiệu Tiên-Cô là một môn ăn rất dễ tiêu hóa; 4- Chào cây hiệu Tiên-Cô là một môn ăn rất dễ tiêu hóa; 5- Chào cây hiệu Tiên-Cô là một môn ăn chay thường ngày rất tiện.

Sách mới xuất bản

Muốn biết lịch-sử Anh-hùng cứu nước Nam dưới giặc Mãn và kuoi biến giới là ai? Nếu mua quyển *Minh-thiên-Hạ*, sẽ giúp bạn trang, giá bán: 0,32. Muốn học tiếng Quảng-đông (giáo khoa tiếng Namky), nên mua quyển *An-quang-tan* biên tập, giá: 0,50. Muốn mua sách về tiếng, mua tập *A. B. C. . .* tại 78 Rue de la Paix, giá: 1,50. Muốn mua sách về tiếng, mua tập *Vau-Dap - Vau-Tieng*, giá: 0,50. Muốn mua sách về tiếng, mua tập *Minh-thiên-Hạ*, giá: 0,50. Muốn mua sách về tiếng, mua tập *Minh-thiên-Hạ*, giá: 0,50. Muốn mua sách về tiếng, mua tập *Minh-thiên-Hạ*, giá: 0,50.

Tin-Đức Thư-Xả

Imprimerie-Reliure.
37 rue Sabourain, Saigon.
Mướn đưa ở
Mướn một đờ ở để sai vật trong nhà.
Hỏi tại bưu báo.

Ai hiêm hoi muốn sanh con trai, ??

Nguyên vợ chồng tôi hiêm-hoi; vì vợ tôi có bệnh bạch-Huyết đường kinh không đều, Huyết nhiệt; Âm-hư; nay đã từ tuần may sao hồi tháng hai năm ngoái gặp được ông VU-THUONG-CHY ở con đường LAGRANIERE số nhà 281 Saigon là người thầy thuốc: Bác-Ky; nẫu lên chữa bệnh trên PNOIMPENH này; Tôi được giao tiếp cùng ông trong ít lâu, xem mọi thuốc ông cũng là người có xem sách thuốc nhiều và kinh-nghiệm nhiều; lối tán cụu đều có tham-bác biết cả; Nên tôi có xin toa thuốc cho vợ tôi nong tới 40 thang thuốc, thời vợ tôi tự nh. ón không thấy đường kinh nữa, tướng là thuốc thầy chữa ra chỉ! Sau thấy vợ tôi trong người, mỗi ngày một khác, bụng ngày một lớn, mới biết; nhưng thềm là gặp được ông thuốc này! Qua tháng riêng năm nay vợ tôi đã sanh đặng con trai, mẹ con đều được khỏe-ạnh cả; nên tôi có ít lời đăng lên báo-trương để tỏ lòng kính cảm ơn ông thầy, và giới-thiệu cùng đồng-bào, ai là người hiêm-hoi, nên biết: người mà dùng thuốc.
Nay kính đặng
Thiên-Dan, Nguyễn-Tuyên Bướn bản 30 Quai Piquet Pnompenh.

HÙNG-VU'ONG

Bazar et Colffeur Tonkinois.
14 Rue Sabourain 14 SAIGON

Bên tiệm nghĩ vì bấy lâu nhờ ơn qui khách có lòng chiếu cố mới được giữ như vậy không biết lấy chi đền ơn qui khách nên hôm nay định bán rất hạ giá trong mấy ngày gần tết các thứ hàng như là:
"Pháo nôi-hoa "AN PHONG" của người Annam làm ra, nổ đống rất lớn, sát tan đồ như bóng đèn rất đẹp, pháo đống, pháo tre, pháo soay, feu bangale, đồ ngũ sắc, sanh, đồ, trắng, tím vàng coi rất ngộ.
Rượu tây đủ các thứ uống rất thơm và rất dở; champagne thượng hạng, cigare hạng nhất.
Đồ nữ-trang Mỹ-Kỳ" vòng, xuyến, cà rá, bông tai, nút cremise, nút cổ nút, tay ai vàng rất tinh xảo, rất lịch sự mà lại rẻ tiền, thiệt là hợp dụng với thời buổi cạnh tranh. Giày vớ, chemise, ceceuda, regates, pochettes, mouchoirs, đầu thơm, phấn đủ các thứ và các hàng.
Đồ thêu, gói thêu, khăn trải bàn, mền ni, nón VELOURE, BFLÉ-CHET, SONAY, LINDBERG, rất ngộ rất đẹp. Tableaux, pindeaux sơn về kiêu thời rất tốt, v.v. v.v.
Nói tóm lại đủ các thứ hàng để qui khách cần dùng với, ít đều bán hạ giá để đền ơn qui khách trong bấy lâu đã chiếu cố xin cho bộ quà rất uống!
Chủ nhơn kính mời.

TRƯỜNG Nguyễn-văn-Mùi

10, Rue Martin des Pallières. 10
Ngã cò Da'ao Saigon.

Đạy các khoa đầy rất chuyên môn và tỷ quyết rằng những học sanh của bên trường khi chung khoa sẽ đặng thành tài. Nếu liệt-qui muốn đặng rõ ràng hơn xin đến tại trường coi cách dạy dỗ thì biết.
Chuyên dạy khoa:
Bồi toán. Trường mà Thu xếp đủ cách tính sổ sách nhà buôn kiêu cho lời tỏ, dạy cách khởi sự sai sót. Lớp học dạy ban ngày mỗi bữa từ 2 giờ đến 3 giờ rưỡi.
Đánh máy viết và cách dùng máy của bên trường nhà buôn. Chỉ các cách thức cần kíp cách đánh những giấy tờ nhà buôn, luật sự nhà nước, ngân hàng, v.v. v.v.
Viết thư từ đơn trạng theo nhà buôn và các cách làm những tờ phiếu, giấy nợ cũng các giấy tờ khác của nhà buôn và ngân hàng (Documents commerciaux) Hai khoa này dạy giùm cho đời chi muốn hỏi cho rành xin viết thư thường nghị.
Lãnh biên chép giấy tờ, đơn trạng bằng máy viết nhà in thơ từ, cahier des charges bằng máy Duplicateur làm mau cho kỹ.
Lãnh làm sổ sách nhà buôn trông theo luật. Làm kỹ lưỡng và mau.

DUY-IAN THƯ-XẢ

Mọi xuất-bản quyền
THUỐC HOÀN-HON
của cụ PHAN BỘI-CHÂU
Nếu muốn mua về xin gửi cho ông Nguyễn-Linh-Yen D. J. . X, số nhà 43 đường d'Ariès Saigon hai cái hai còi

THƯƠNG-MẠI Học-Đường

2, 4, 6, Rue d'Ayot - Saigon
Đạy viết tắt, đánh máy chữ, bút toán, chữ Pháp, chữ Anglais và các thứ chữ khác. Các lớp học có giáo-sư có bằng cấp dạy mỗi ngày từ 8 giờ rưỡi tới 11 giờ và từ 13 giờ tới 19 giờ rưỡi.
TIỀN HỌ - PHÍ PHÁP TRẢ TRƯỚC MỖI THÁNG.
Học-đường lại có nhận làm các công việc thuộc về bút-toán và đánh máy.

Hột xoàn ! hột xoàn!

Không đâu có hột-xoàn đủ thứ lớn nhỏ, nước thiệt tốt, bằng bằng của ông J. GIUNTOLI tại đường Catinaï.
Người quân-Lý là M. Huỳnh văn Thông dit Quế, tiếp rước bằng hời, từ tế, và bán giá thật rẻ hơn mọi khi.

GIÁ BẢO

Thần-Chung

Một năm	12 \$ 00
Năm năm	7 \$ 00
Ba tháng	4 \$ 00

Mandat xin nhờ gửi cho
M. Nguyễn-văn-Bá
Quản-ly báo Thần-Chung.

A LA PENSÉE

50, đường Charner
Ở đây có bán các thứ hàng bông đã đi đấm ma. Kiêu bông rất đẹp và giá rất rẻ.
Hỏi tại số M-300
"An lạc" nhà ngày xưa đặng

LỆ-CÔNG-HÒA công ty

62 Bd. Tông-đốc-Phương Cholon
Téléphone N° 425.

Là công-ty của các người thợ học Việt-Nam lập ra; bán đồ mơn đồ đồ trang theo kim-thời của các người thợ học anh tài, xảo thủ chế ra rất đẹp mắt. Công-ty có đủ đồ tạp-hóa (articles de basar) và giày dép Bắc-kỳ và lại còn thêm những đồ gia-bát xưa, xem qua rất hợp cho qui-vị nào thích đồ cổ-tích.
Bên Công-ty còn mở rộng phan hân; qui vị hãy ghé thăm để xem to chừng nào thì lợi cho chúng này. Vội xin ai là thợ học Annam, ai là công-bào hảo tâm, xin lưu ý.
LỆ-CÔNG-HÒA công-ty cần cáo

Nha trang Tô rone

Hãng - hãng tôi mới đặng máy xe de autocar Heun Cottin & Despointes rất đẹp, đặt n ở đường Saigon - ourane, trong 2 ngày.
Xin đợ ban chấp-hành ở Saigon xe đầu tại bến Chợmới - ở Tourane - Có nhà Nguyễn-văn-Huê bán givơ
Thân-fuê Diên Công-ty.

Dịp tốt

Vì đi xa nên bán một cái đờn Piano rất lịch sự hiệu Henri Hertz háy còn rất tốt. Giá 200p.00. - Hỏi tại hãng Poinardet Veyrel Saigon.

AU CHIG LAGRANIERE

121 Rue Lagrandiere Saigon.
Giày theo kiêu tưng-cơ và đóng giày đủ kieu khác
Giảm

CARROSSERIE PEINTURE

Réparation Mécanique
Saigon có một tiệm Nam-hiệp-Thành là có phòng kiêu rộng, sơn xe hơi thiệt tốt và mau, sửa đủ các thứ máy xe hơi rất cần tiện, đóng thùng xe rất mau, kiêu rất đẹp.
Mấy người xe và áo nệm (ca. notes et housses) có đủ các kiêu lấy xe, không mất công chờ đợi. Sửa xe hơi, đóng được lâu.
Các qui khách ở Lạc-châu muốn hỏi công chuyện về xe hơi xin viết thư thường nghị, bên hiệu sẽ trả lời liền.
Nam-hiệp-Thành
Bái khải, Directeur
168 Bd. Gallieni - SAIGON
Téléphone n° 178
Đường xe đờn khi Cholon

Lâm-Ngọc - Thạch



Tôi chuyên nghề trồng răng và chữa răng đau đã ngoài mười hai năm ở Saigon khắp lục châu cũng đều biết nghề là n đã tinh mà lại chất chắc, vì trước kia tôi đã có làm Mécanicien, nhiều lần cho Docteur dentiste, nên sự khéo léo và bền chất chẳng thua người Langsa. Nay tôi dời về đường Georges Guyamer số 57 chung với tiệm thợ bạc khách chủ, ngân hàng sang ỹ chế đất trồng ngó qua. Như qui khách có trồng răng hay là sửa răng sẽ đến do vì đổi chỗ mới nên làm hạ giá thiệt rẻ. Đời tháng đầu theo giá chỗ khác làm 10\$ thì tôi hơi còn có 5\$00; làm rồi có biên giấy bao chất cho lâu năm, ruồi có hư đến làm lại không tính tiền. Qui khách phải nhìn hiệu Lâm-ngọc - Thạch chớ kỹ kẻo làm hiệu khác làm rồi chẳng mấy ngày thì uống tiền vô ích.
Răng nguyên hàm đen hay là trắng giá 80\$ một bộ.
Chủ-nhơn kính cáo

NHÀ HÒA CHON DUNG

Thái-Binh-Dương 264 Paul Bianchi Tânhinh Saigon
Đờ-như-Dương Hô-dai.

Modes	Diameters	Noir	Sépia	Coal-tar	Pastels
Bán hân	0m50/0m60	5,500	6,500	8,500	15,500
1 - d -	0,70/0,70	7,000	8,500	10,000	21,000
Nguyên hình	0,50/0,55	10,000	13,000	16,000	30,000
	0,60/0,75	14,000	17,000	20,000	40,000

TÂN-PHÁT dit

Hồng - hoàng - Lợi

Đường Georges Guyamer, N° 61
(Ngang hông nhà sanh ở Chợ-cl) Saigon
Kính chng qui khách, tiệm tôi chuyên nghề trồng răng nguyên hàm, răng trắng, răng đen thứ thiệt tốt hoặc răng hư bị vàng, việt làm rất kỹ lưỡng chắc chắn.
Như qui khách muốn trồng hoặc chỉnh xin dời gọi lại tiệm tôi thời qui khách sẽ đặng vừa lòng.
Chủ nhơn kính cáo.

Phòng dưỡng bệnh

Của Lương-Y L. VINCENS
234, đường Lagrandiere Saigon.
- Nếu người đàn ông được nghỉ tại nhà dưỡng bệnh và có 10, rưỡi trồng coi hết cả các việc, như là cho thuốc, mổ xe, đay răng và cả đến những việc sanh đẻ nữa.
Phòng khám bệnh
137 đường Pellertin Saigon, giầy số 928.
(Bưởi mai) Từ 10 giờ tới 12 giờ
(Coi bệnh) (Bưởi tối) Từ 15 giờ tới 18 giờ

Truyện Tàu

Ngô-Việt Xuân-Thu

Mới xuất bản lần đầu. Mua ở 11 đờ do nơi Nhà-in Báo-Tôn.
23 Đường Fillpini.

Thuốc Gia Truyền

Thuốc ĐAU-LAU và GIANG-MAI (YIM-LA) thiệt hay, bất kỳ bệnh nặng hay nhẹ uống thuốc này đều hết và không hại đường sanh dục, không mất nhọc chi hết. Cách dùng thiệt rõ và không mất công gì hết.

Thuốc Lậu giá. 0,70 một ve bình nhẹ uống 6 ve. nặng 10 ve. Lậu kén thiệt nặng 15 ve thì hết
Thuốc GIANG-MAI (tìm la) giá. 1 \$ 50 một ve
Ai mắc bệnh kể trên đây, xin mau viết thư tới số gửi đi ngay theo cách lãnh hóa giao ngân.
Nếu ở xa không có nhà thơ thì mua có gởi thư gửi trả tiền trước cũng đặng và phải thêm tiền gửi riêng.
Có toa dạy cách dùng thuốc rất cần thận.
Trở bán tại tiệm.
M. LÊ-TIÊN-CHỨC
89 Rue Catinaï - Saigon

RẤT NHIỀU ĐỒ MỸ NGHỆ BẮC ĐỨC-LỢI

105 109 Rue d'Espagne - Saigon
(Kế dinh quan Xả-tây)
Bên tiệm mong ơn qui vị chiếu cố trong ba năm nay nên bên tiệm đặng thịnh đạt.
Vây nên bên tiệm lúc nào cũng có sẵn 1000 ghê Salon kiêu Tây, Annam, canh chỉ rất khéo rất hợp thời trang, từ chung theo Salon kiêu rất lạ, từ thời, kiêu, tranh liêu, bình phong, cần chạm rất xảo, tuổ kiêu, bằng trúc và gỗ.
Đờ thau: Lư, chơn đèn đức toán thau lọc nước rất tốt kiêu kim thời, bình bông và các môn bình đờn đờn khảm tam khi chung theo Salon rất đẹp.
Đờ thau màu, tranh, áo gối, nẹp bàn, v. v. . .
Bên tiệm chỉ mông bán nhiều thứ không mông lời nhiều.
Vây xin mong tìm lòng bề cố của qui khách mà cho thường nghiệp của bên tiệm đặng bằng người ngoại bang thì bên tiệm lấy làm cảm ơn qui khách làm lắm.
Chủ nhơn kính cáo.
PHÙNG-VĂN-LAM
105-109 Rue d'Espagne - Saigon

Chết mà chưa ch

Sự này cứu sống sự
Nguyễn-trong-Tam
tại Gia linh
Ở giầy phố lâu bầy
càng bên chợ Hà-châu
Cứu bình ghĩa 6-phần
hay làm. Ai có anh em bị
con ghĩa này hãy mau báo cho
mấy ông tìm đến sự em
thường nghị. Với thư hỏi
thăm thì gửi theo 1 con h
xu và đờ:
Nguyễn-Trong-Tam
à Gladinh

Đôi chỗ ở

Chợ hàng Đại-lịch, 383, 388
đường Thủy-Bình Cholon, rao cho
ai khách háy rằng đến ngày
đồng một tháng năm Langsa (1-
trí 1929) háng sẽ dời lại đại
ở Tông - đốc - Phương số hai,
người-chính.
Xin qui khách lưu ý.
Chủ nhơn kính cáo

